TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2026/HS-ST
Ngày 18 tháng 6 năm 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo và ông Huỳnh Văn Bẩm

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2026/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2026, đối với bị cáo:

Ngô Hoàng G (Bánh Ích) sinh ngày 17/01/1975, căn cước công dân số: 089075010189, tại xã P, tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ấp T, xã P, tỉnh An Giang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật giáo H1; trình độ văn hoá: không biết chữ; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Ngô Văn V, sinh năm 1930 (chết), bà Võ Thị H, sinh năm 1939 (chết); có vợ Nguyễn Thị G1, sinh năm 1975, không còn chung sống; Anh, em ruột: Có 06 người, bị can là người thứ năm; Tiền án: Ngày 07/12/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 - An Giang) xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 17/02/2025; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2026 đến nay, tại Phân trại tạm giam A (cơ sở 3) thuộc Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh A (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Huỳnh Phúc T, 28/3/2006. Nơi cư trú: Ấp T, xã P, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Huỳnh Văn T1, Huỳnh Thị Thu O (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên khoảng 00 giờ 10 phút ngày 01/3/2026, Ngô Hoàng G đi bộ từ nhà đến nhà của Huỳnh Phúc T thuộc khu vực tổ B, ấp T, xã P, tỉnh An Giang, do cửa nhà không khóa nên G đi vào quan sát thấy túi xách màu đen để trong phòng, kế bên vách mùng, trong mùng có hai vợ chồng và 02 con đang ngủ, G lén lút lấy trộm túi xách rồi đi ra khỏi nhà, kiểm tra trong túi xách có 4.200.000 đồng nên G lấy tiền rồi ném túi xách cách nhà T khoảng 10 mét, sau đó đi về nhà ngủ. Đến sáng ngày 02/3/2026, T phát hiện tài sản bị mất nên đến Công an xã P trình báo và cung cấp đoạn clip ghi hình đối tượng lấy trộm. Qua xác minh, Công an xã mời G về trụ sở làm việc, G đã thừa nhận hành vi phạm tội, xin đầu thú và giao nộp 4.200.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 523/KL-HĐĐGTS ngày 09/3/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự xã P, tỉnh An Giang: 01 túi xách vải màu đen chấm bi, có dây đeo, đã qua sử dụng, có giá trị 5.000 đồng.

Cáo trạng số 11/CT-VKSPT-HS ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – An Giang, truy tố Ngô Hoàng G về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Bị hại vắng mặt nhưng quá trình điều tra đã khai phù hợp với nội dung Cáo trạng, đã nhận lại giá trị tài sản bị trộm, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng G từ **02 năm đến 02 năm 06 tháng** tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ và trả lại 01 túi xách vải màu đen chấm bi, có dây đeo, đã qua sử dụng và số tiền 4.200.000 đồng cho

bị hại Huỳnh Phúc T nên không đặt ra xem xét. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại giá trị tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo không tranh luận gì, lời nói sau cùng chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại và người làm chứng đều vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Ngô Hoàng G đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Do muốn có tiền để tiêu xài nên khoảng 00 giờ 10 phút ngày 01/3/2026 tại khu vực ấp T, xã P, tỉnh An Giang, Ngô Hoàng G đã có hành vi lén lút lấy trộm túi xách có số tiền 4.200.000 đồng của anh Huỳnh Phúc T. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội, gây hoang mang, lo lắng cho người dân địa phương.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người trưởng thành, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm do bị cáo thực hiện. Nhận thức được việc lấy trộm tài sản của người khác là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên vẫn cố ý thực hiện, động cơ mục đích của tội phạm là chiếm đoạt được tài sản.

Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 29/11/2018, bị Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang (nay là TAND khu vực 12 - An Giang) tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội *"Trộm cắp tài sản",* chấp hành án tại Trại giam Đ, đến 11/4/2019 chấp hành xong về địa phương, đã được xóa án tích. Ngày 07/12/2023, bị cáo tiếp tục phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 - An Giang) xử phạt 01 năm 09 tháng tù, chấp hành xong ngày 17/02/2025, chưa được xóa án tích theo quy định điểm b, khoản 2, Điều 70 Bộ luật Hình sự, lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm – tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đầu thú và trình độ học vấn thấp là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ mà tội phạm đã gây ra nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nhưng xét bị cáo thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về biện pháp tư pháp:

[6.1] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ và trả lại 01 túi xách vải màu đen chấm bi, có dây đeo, đã qua sử dụng và số tiền 4.200.000 đồng cho bị hại nên không xem xét.

[6.2] Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Ngô Hoàng G** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng G **02 (hai**) năm **03** (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 01/3/2026).

Căn cứ Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Ngô Hoàng G phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND khu vực 12 (1);
- Phân Trại tạm giam An Phú (3);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh AG (2);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh An Giang (1);
- Bộ phận THAHS TAND khu vực 12 (2);
- THADS tỉnh An Giang (2);
- Những người tham gia tố tụng (1);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhung